

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 402/2020/HS-ST
Ngày 18 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.
2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 375/2020/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 387/2020/QĐXXST-HS ngày 04/9/2020 đối với bị cáo:

Vì Quân T, sinh năm 1984 tại tỉnh H; thường trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Vi Văn T1, sinh năm 1956 và con bà Hà Thị C, sinh năm 1958; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1988; vợ tên Phạm Thị B, sinh năm 1989 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại vào ngày 29/4/2020.

Nhân thân:

Ngày 23/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 22/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/7/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2020, có mặt.

- Bị hại: Chị Phạm Thị T2, sinh năm 1981; thường trú: Số 122, đường P, khu phố T, phường H, thành phố A, tỉnh D. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

* Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

+ Lê Thị V, sinh năm 1993. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Nguyễn Quốc D, sinh năm 1983. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Vương Ngọc N, sinh năm 1983. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Nguyễn Hoài L, sinh năm 2002. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/5/2020, Vì Quân T đến phòng trọ của người bạn tên Chương (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương chơi. Tại đây, Chương rủ T sử dụng ma túy đá.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T bị ảo giác có người đuổi đánh mình nên chạy bộ từ phòng trọ của Chương ra đường Vũng Thiệu thuộc tổ 15, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. T nhặt ở ven đường hai bóng đèn tuýp dài 1.2 mét, đập bẻ một đầu của một bóng đèn rồi đi ra ngã ba đường la ó, chửi và dọa đánh người đi đường làm cho người đi đường hoảng sợ bỏ chạy. Tiếp đó T nhặt một khúc gỗ bằng ván ép dài khoảng 50 cm rồi đi đến các tiệm tạp hóa ven đường chửi, đuổi đánh người mua hàng. Lúc này, T nhìn thấy một người phụ nữ (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đang rẽ vào tiệm tạp hóa của chị Lê Thị V nên T liền chạy đến dùng cây gỗ cầm trên tay đánh vào vai người phụ nữ một cái làm rách áo nên người phụ nữ điều khiển xe bỏ đi. Khi thấy hành vi của T người dân đã chạy theo truy đuổi. Lúc này, T cầm cây gỗ và bóng đèn tuýp chạy vào tiệm tạp hóa “*Hồng Thủy*” địa chỉ tổ 15 khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương do chị Phạm Thị T làm chủ. T la hét đồng thời dùng tay giật đứt sợi dây bình gas ở bếp làm hơi gas bị xì ra ngoài, chị T cùng con là Nguyễn Hoài L hoảng sợ chạy ra ngoài đường đồng thời gọi điện báo Công an phường Tân Đông Hiệp. Tiếp đó, T kéo cửa cuốn của tiệm tạp hóa xuống làm hư các thanh cửa cuốn, rồi đập phá quạt máy, làm rơi máy tính xách tay xuống nền nhà hư hỏng. Đến khoảng 14 giờ 55 phút cùng ngày, Công an phường Tân Đông Hiệp đến không chế bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời lập hồ sơ chuyển giao cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý.

Vật chứng thu giữ:

+ 02 khúc gỗ bằng ván ép màu vàng nhạt dài khoảng 25 cm.

+ 01 cây quạt cây hiệu Senko bị bẻ phần đế chân.

+ 01 máy tính xách tay hiệu G62HP 15 (màu nâu) bị hư hỏng.

+ 01 cửa cuốn bị hư không hoạt động được.

+ 01 bình gas 12kg bị hư van, dây ga và bị xì hết khí gas.

+ 01 USB quay lại cảnh T gây rối trật tự công cộng ngày 03/05/2020.

Kết luận định giá tài sản số 89/BB.ĐG ngày 25/5/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận như sau:

- 01 cây quạt cây hiệu Senko bị bể phần đế chân trị giá 60.000 đồng.

- Bình gas loại 12kg, bị hỏng van gas, đứt dây dẫn gas và hết khí gas trong bình trị giá 400.000 đồng.

- Chi phí sửa chữa cửa cuốn bị hư hỏng các thanh lá cuốn trị giá 900.000 đồng.

- Chi phí sửa chữa máy vi tính xách tay hiệu G62 HP 15 (màu nâu) bị hư hỏng bề ở góc màn hình, hư bo mạch chủ (mainboard) máy vi tính, hư ổ cứng máy trị giá 3.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại: 4.360.000 đồng.

Ngày 12/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Vì Quân T về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và tội Gây rối trật tự công cộng được quy định tại Điều 178 và Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Cáo trạng số 402/CT – VKS ngày 24 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vì Quân T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vì Quân T từ 08 (tám) tháng tù đến 11 (mười một) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

+ Điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vì Quân T từ 02 (hai) năm tù đến 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với bóng đèn tuýp T sử dụng vào việc phạm tội T đã làm bể trong quá trình đập phá tại tiệm tạp hóa nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không thu hồi được.

- Đối với 02 khúc gỗ bằng ván ép màu vàng nhạt dài khoảng 25 cm T sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 quạt cây hiệu Senko bị bể phần đế chân, 01 máy tính xách tay hiệu G62HP 15 (màu nâu) bị hư hỏng, 01 cửa cuốn bị hư không hoạt động được, 01 bình gas 12kg bị hư van, dây ga và bị xì hết khí gas là tài sản của chị Phạm Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho chị T.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị T yêu cầu Vì Quân T bồi thường số tiền 4.360.000 đồng chi phí chị T sửa chữa các tài sản bị hư hỏng. Bị cáo T chưa bồi thường.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vì Quân T, Công an thành phố Dĩ An đã xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPHC ngày 22/7/2020.

Bị cáo Vì Quân T không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc mình làm là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/5/2020, lời khai bị hại, người làm chứng, bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo, dữ liệu trích xuất từ camera lưu trữ trong hồ sơ và quá trình tranh tụng tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/5/2020 tại ngã ba đường Vũng Thiện thuộc tổ 15, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, sau khi sử dụng ma túy Vì Quân T bị ảo giác có người đuổi đánh mình nên nhốt ở ven đường hai bóng đèn tuýp dài 1.2 m đập bể một đầu của một bóng đèn, 01 khúc gỗ bằng ván ép dài khoảng 50 cm rồi đi đến các tiệm tạp hóa ven đường la ó, chửi và dọa đánh người đi đường làm cho người đi đường hoảng sợ bỏ chạy. Khi thấy một người phụ nữ điều khiển xe mô tô đang rẽ vào tiệm tạp hóa của chị Lê Thị V, T dùng khúc gỗ đánh vào vai làm rách áo người phụ nữ. Sau đó, T cầm cây gỗ và bóng đèn tuýp chạy vào tiệm tạp hóa “Hồng Thủy” la hét đồng thời dùng tay giật đứt sợi dây gas của bình gas ở bếp làm hơi gas bị xì ra ngoài, kéo cửa cuốn của tiệm tạp hóa xuống làm hư các thanh cửa cuốn, đập phá làm hư hỏng đế quạt máy, làm rơi máy tính xách tay xuống nền nhà làm hỏng máy tính. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 4.360.000 đồng. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng”. Cáo trạng số 402/CT – VKS ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung 2017.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc Mường, bị cáo có nhân thân xấu thể hiện việc đã 02 lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, nghiện ma túy, đã từng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Lần phạm tội này của bị cáo thể hiện thái độ không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân cũng như tính chất mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường số tiền 4.360.000 đồng cho chị Thủy.

[9] Về vật chứng: Đối với 02 khúc gỗ bằng ván ép màu vàng nhạt dài khoảng 25 cm T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với người đàn ông tên Chương (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như việc xử lý vật chứng, mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vì Quân T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vì Quân T 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 318, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vì Quân T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Vì Quân T phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 03/5/2020.

2. Các biện pháp tư pháp.

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Vì Quân T phải bồi thường cho chị Phạm Thị Thủy số tiền 4.360.000 đồng (bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2 Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89, Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 khúc gỗ bằng ván ép màu vàng nhạt dài khoảng 25 cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Vì Quân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ An;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự TP Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Nam